

Số: 1.269/TB-CSTB

Tây Ninh, ngày 23 tháng 10 năm 2024

THÔNG BÁO

Về việc chào giá lựa chọn đối tác trồng xen canh cây ngắn ngày (vụ 2)
trên vườn cây cao su KTCB tại Công ty CP cao su Tân Biên

1. Tên địa chỉ tổ chức thông báo: Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên (Địa chỉ: Tổ 2, ấp Thạnh Phú, xã Tân Hiệp, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh)

2. Quy mô, địa điểm

2.1. Quy mô

Tổng diện tích vườn cây cao su kiến thiết cơ bản (KTCB) cho trồng xen canh cây ngắn ngày (vụ 2): **447,90 ha**. Trong đó:

- Vườn cây cao su tái canh năm 2024 (KTCB năm thứ 1): 287,59 ha.
- Vườn cây KTCB năm thứ 2 (năm trồng 2023): 92,64 ha.
- Vườn cây KTCB năm thứ 3 (năm trồng 2022): 67,67 ha.

2.2. Địa điểm thực hiện: Tại các Nông trường cao su Tân Hiệp, Nông trường cao su Bồ Túc trực thuộc Công ty CP cao su Tân Biên.

2.3. Chất lượng diện tích đất trồng xen canh: Đất trồng trong luồng cao su (giữa 2 hàng cao su) chưa được cày.

3. Quy định về loại cây trồng xen canh cây ngắn ngày, thời gian trồng xen canh

3.1. Quy định về loại cây trồng

Khách hàng tham gia chào giá phải tuân thủ, chấp hành đúng quy định về loại cây được trồng xen canh trên diện tích vườn cây cao su KTCB của Công ty, cụ thể như sau:

- **Các loại cây được trồng xen gồm:** Dưa hấu, củ đậu, dưa gang, bầu bò đất, mè, các loại đậu: đậu xanh, đậu đỏ, đậu đen, đậu phộng.

- **Không được trồng xen canh** các loại cây gồm: **lúa, bắp và cây trồng có giàn leo**. Trường hợp nếu trồng cây ớt, cà các loại thì phải trồng luồng cách luồng và đảm bảo cách gốc cao su 1,5m, không tạo rãnh sâu > 20cm (cách gốc cây cao su).

3.2. Quy định về khoảng cách trồng xen:

Đất trồng xen là đất trồng trong luồng cao su (giữa 2 hàng cao su), cách gốc cao su tối thiểu 1,2m đối với vườn cây KTCB năm thứ 1 (tái canh năm 2024) và KTCB năm thứ 2 (năm trồng 2023); tối thiểu 1,5m đối với vườn cây KTCB năm thứ 3 (năm trồng 2022).

3.3. Thời gian trồng xen canh cây ngắn ngày: Từ tháng 11/2024 đến tháng 05/2025 kể từ ngày ký biên bản bàn giao.

4. Yêu cầu về cam kết của khách hàng tham gia chào giá trồng xen

Khách hàng tham gia chào giá trồng xen phải đáp ứng và cam kết các nội dung sau đây trước khi tham gia chào giá và kể cả về sau nếu trúng chào giá, cụ thể:

- Trong quá trình trồng xen không được làm ảnh hưởng đến sinh trưởng của cây cao su như: chặt, tỉa cành...

- Khoảng cách giữa cây trồng xen và hàng cao su: Phải đảm bảo cách cách gốc cao su tối thiểu 1,2m đối với vườn cây KTCB năm thứ 1 (tái canh năm 2024) và KTCB năm thứ 2 (năm trồng 2023); tối thiểu 1,5m đối với vườn cây KTCB năm thứ 3 (năm trồng 2022) để không ảnh hưởng đến sinh trưởng và phát triển của cây cao su và công tác phòng chống cháy vườn cây.



- Trong quá trình canh tác cây xen canh làm hư hại, gãy đổ, ảnh hưởng đến cây cao su phải bồi thường thiệt hại theo quy định hiện hành.
- Sau khi kết thúc vụ trồng xen: phải thực hiện dọn dẹp vệ sinh mặt bằng trên diện tích đất trồng xen gồm các công việc như: thu gom gốc cây, dọn thực bì,....
- Cam kết của khách hàng tham gia trồng xen bằng văn bản các nội dung sau:
 - + Chỉ được sử dụng các loại phân bón, thuốc bảo vệ thực vật có trong danh mục do Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn ban hành. Bên trồng xen phải gửi danh mục thuốc BVTV, phân bón sử dụng, kế hoạch sử dụng trước khi thực hiện để Công ty kiểm tra, giám sát đồng thời thông báo cho người dân xung quanh khu vực trồng xen.
 - + Trong quá trình sử dụng thuốc BVTV không được để thuốc gây hại làm ảnh hưởng đến sinh trưởng và phát triển của cây cao su trên đất trồng xen, không gây nguy hại đến sức khỏe người dân xung quanh khu vực.
 - + Phải chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về an toàn vệ sinh lao động trong quá trình thực hiện công việc trồng xen. Trường hợp để xảy ra vi phạm hay tai nạn lao động bên trồng xen hoàn toàn chịu trách nhiệm.
 - + Phải đảm bảo công tác vệ sinh môi trường khu vực trồng xen như: Không được để các loại rác thải rơi vãi ngoài lô. Thu gom, phân loại, tập kết vào điểm rác. Bao bì, chai lọ thuốc BVTV phải thu gom lại và chuyển về kho rác thải nguy hại của Nông trường.
 - + Không sử dụng lao động chưa đủ tuổi lao động, lao động cưỡng bức, tuân thủ việc sử dụng lao động theo đúng các quy định hiện hành, thực hiện việc chi trả tiền lương và chế độ cho người lao động của bên trồng xen theo đúng quy định.

5. Giá khởi điểm:

* Tổng giá khởi điểm (đã bao gồm thuế VAT): **1.109.937.400 đồng** (Bằng chữ: Một tỷ, một trăm lẻ chín triệu, chín trăm ba mươi bảy nghìn, bốn trăm đồng)

* Chi tiết gói diện tích lô trồng xen canh, giá trị khởi điểm và tiền đặt trước tham gia chào giá cụ thể như sau:

STT	Tên gói trồng xen	Tên lô	Năm trồng	Diện tích trồng xen cây ngắn ngày (ha)			Tiền đặt trước =(20% x Giá trị khởi điểm) (đồng)
				Diện tích	Đơn giá khởi điểm bao gồm thuế VAT (đồng/ha)	Giá trị khởi điểm (đồng)	
I	TÂN HIỆP			250,45		719.390.650	143.878.130
			2024	192,54		582.433.500	116.486.700
1	Gói TH số 1	L30	2024	1,80	3.025.000	5.445.000	1.089.000
2	Gói TH số 2	M29	2024	4,51	3.025.000	13.642.750	2.728.550
3	Gói TH số 3	M30	2024	19,47	3.025.000	58.896.750	11.779.350
4	Gói TH số 4	N29	2024	24,99	3.025.000	75.594.750	15.118.950
5	Gói TH số 5	N30	2024	25,03	3.025.000	75.715.750	15.143.150
6	Gói TH số 6	L27	2024	25,54	3.025.000	77.258.500	15.451.700
7	Gói TH số 7	M27	2024	25,10	3.025.000	75.927.500	15.185.500
8	Gói TH số 8	N27	2024	24,87	3.025.000	75.231.750	15.046.350
9	Gói TH số 9	P28	2024	21,30	3.025.000	64.432.500	12.886.500
10	Gói TH số 10	P29	2024	19,93	3.025.000	60.288.250	12.057.650
			2023	57,91	-	136.957.150	27.391.430
11	Gói TH số 11	O28	2023	14,14	2.365.000	33.441.100	6.688.220

Handwritten signature

STT	Tên gói trồng xen	Tên lô	Năm trồng	Diện tích trồng xen cây ngắn ngày (ha)			Tiền đặt trước =(20% x Giá trị khởi điểm) (đồng)
				Diện tích	Đơn giá khởi điểm bao gồm thuế VAT (đồng/ha)	Giá trị khởi điểm (đồng)	
12	Gói TH số 12	O29	2023	12,89	2.365.000	30.484.850	6.096.970
13	Gói TH số 13	O30	2023	25,48	2.365.000	60.260.200	12.052.040
14	Gói TH số 14	P33	2023	5,40	2.365.000	12.771.000	2.554.200
II	BỔ TỨC			197,45	-	390.546.750	78.109.350
			2024	95,05	-	193.426.750	38.685.350
1	Gói BT số 1	L69	2024	8,15	2.035.000	16.585.250	3.317.050
2	Gói BT số 2	L70	2024	8,00	2.035.000	16.280.000	3.256.000
3	Gói BT số 3	L72	2024	4,00	2.035.000	8.140.000	1.628.000
4	Gói BT số 4	H64	2024	9,08	2.035.000	18.477.800	3.695.560
5	Gói BT số 5	12	2024	9,56	2.035.000	19.454.600	3.890.920
6	Gói BT số 6	I65	2024	7,00	2.035.000	14.245.000	2.849.000
7	Gói BT số 7	K69	2024	25,03	2.035.000	50.936.050	10.187.210
8	Gói BT số 8	K70	2024	24,23	2.035.000	49.308.050	9.861.610
			2023	34,73	-	66.855.250	13.371.050
9	Gói BT số 9	8	2023	20,32	1.925.000	39.116.000	7.823.200
10	Gói BT số 10	G60	2023	8,48	1.925.000	16.324.000	3.264.800
11	Gói BT số 11	G61	2023	5,93	1.925.000	11.415.250	2.283.050
			2022	67,67	-	130.264.750	26.052.950
12	Gói BT số 12	16	2022	12,67	1.925.000	24.389.750	4.877.950
13	Gói BT số 13	17	2022	24,94	1.925.000	48.009.500	9.601.900
14	Gói BT số 14	G64	2022	22,16	1.925.000	42.658.000	8.531.600
15	Gói BT số 15	G65	2022	7,90	1.925.000	15.207.500	3.041.500
TỔNG				447,90		1.109.937.400	221.987.480

(*) Gói trồng xen được chào bán theo từng gói, khách hàng có thể tham gia chào giá 01 (một), 02 (hai) hoặc nhiều gói trồng xen canh tại các Nông trường tùy theo nhu cầu và năng lực thực hiện.

Ghi chú:

- Mức giá khởi điểm nêu trên **đã bao gồm thuế VAT**, đã bao gồm chi phí đối tác xen canh thực hiện phương án hoàn trả dinh dưỡng, nâng cao độ phì cho đất.

- Người trồng xen (đối tác xen canh) chịu trách nhiệm toàn bộ 100% chi phí đầu tư vốn, tổ chức canh tác, thu hoạch và được hưởng toàn bộ sản phẩm từ cây trồng xen canh và thực hiện nghĩa vụ nộp thuế có liên quan đến hoạt động trồng xen (nếu có).

- Diện tích chào giá được tính theo diện tích cao su nhưng khi thực hiện trồng xen thì người trồng xen (đối tác xen canh) phải trồng theo đúng mục 3.2 của Thông báo này (không phải là canh tác trên toàn bộ diện tích).

6. Thời gian, địa điểm bán/nhận hồ sơ và đăng ký tham gia: Giờ hành chính liên tục (từ thứ Hai đến thứ Sáu) từ ngày **24/10/2024 đến 17 giờ 00 phút ngày 06/11/2024**, tại Phòng kế hoạch đầu tư – Công ty cổ phần cao su Tân Biên (Địa chỉ: Tổ 2, ấp Thạnh Phú, xã Tân Hiệp, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh). Tiền mua hồ sơ: **50.000 đồng/hồ sơ**.

Thúc

7. Thời gian, địa điểm xem diện tích lô trồng xen: Giờ hành chính các ngày trong tuần. Địa điểm: Tại các Nông trường cao su Tân Hiệp, Nông trường cao su Bồ Túc.

8. Thời gian nộp phiếu chào giá: Theo biên bản bốc thăm khi mua hồ sơ.

9. Thời gian nhận tiền đặt trước: Hạn chót **17 giờ 00 phút** ngày **06/11/2024**.

10. Hình thức chào giá: Bỏ phiếu gián tiếp 01 vòng, theo phương thức trả giá lên.

11. Thời gian, địa điểm mở phiếu chào giá: Lúc **09 giờ 30 phút**, ngày **07/11/2024 (thứ Năm)** tại Nhà văn hóa Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên.

- Mọi chi tiết xin liên hệ: Phòng Kế hoạch Đầu tư - Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên (Địa chỉ: Tổ 2, ấp Thạnh Phú, xã Tân Hiệp, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; điện thoại: 0276387190). *ylr*

Nơi nhận:

- Khách hàng tham gia chào giá;
- 04 Nông trường;
- Phòng KHĐT, KT, TCKT;
- Lưu VT, KHĐT;



Trương Văn Cư